

Số: **15** /2016/TTLT-BTTTT-BXD

Hà Nội, ngày **22** tháng 6 năm 2016

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH
Hướng dẫn quản lý việc xây dựng
công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông;

Căn cứ Nghị định số 72/2012/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ quy định về quản lý và sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 132/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Nghị định số 62/2013/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Thông tư liên tịch hướng dẫn quản lý việc xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn quản lý việc xây dựng đối với công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động, bao gồm: nhà, trạm viễn thông; điểm cung cấp dịch vụ viễn thông công cộng; cột ăng ten (bao gồm cột ăng ten công kênh và cột ăng ten không công kênh); cột treo cáp viễn thông; hạ tầng kỹ thuật ngầm.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với cơ quan quản lý Nhà nước và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Cột ăng ten không công kênh là cột ăng ten được lắp đặt trong và trên các công trình xây dựng nhưng không làm thay đổi kiến trúc, kết cấu chịu lực, an toàn của công trình xây dựng, bao gồm:

1. Cột ăng ten tự đứng được lắp đặt trên các công trình xây dựng có chiều cao của cột (kể cả ăng ten, nhưng không bao gồm kim thu sét) không quá 20% chiều cao của công trình nhưng tối đa không quá 3 mét và có chiều rộng từ tâm của cột đến điểm ngoài cùng của cấu trúc cột ăng ten (kể cả cánh tay đòn của cột và ăng ten) dài không quá 0,5 mét.

2. Cột ăng ten thân thiện với môi trường là cột ăng ten được thiết kế, lắp đặt ẩn trong kiến trúc của công trình đã xây dựng, mô phỏng lan can, mái hiên, mái vòm, bệ cửa, vỏ điều hòa, bồn nước, tháp đồng hồ, tác phẩm điêu khắc, hoặc được lắp đặt kín trên cột điện, đèn chiếu sáng hoặc dưới các hình thức ngụy trang phù hợp với môi trường xung quanh và có chiều cao, chiều rộng như quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 4. Nguyên tắc chung

1. Tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước về hoạt động xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động.

2. Công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động được xây dựng phải đảm bảo chất lượng, an toàn cho người và các công trình lân cận; đảm bảo cảnh quan, môi trường và mỹ quan đô thị.

Điều 5. Giấy phép xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động

1. Trước khi khởi công xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động, chủ đầu tư phải có giấy phép xây dựng do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật về xây dựng, trừ các trường hợp được miễn giấy phép xây dựng theo quy định tại Khoản 2 Điều này. Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày được cấp giấy phép xây dựng, chủ đầu tư có trách nhiệm sao gửi 01 bản giấy phép xây dựng cho Sở Xây dựng (nếu giấy phép xây dựng không do Sở Xây dựng cấp) và 01 bản cho Sở Thông tin và Truyền thông trên địa bàn xây dựng công trình.

2. Công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động được miễn giấy phép xây dựng gồm:

a) Công trình cột ăng ten thuộc hệ thống cột ăng ten nằm ngoài đô thị phù hợp với quy hoạch xây dựng hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận về hướng tuyến;

b) Công trình cột ăng ten không công kênh tại khu vực đô thị phù hợp với quy hoạch xây dựng hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

c) Công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động khác thuộc đối tượng được miễn giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng và các quy định có liên quan.

3. Trình tự, thủ tục, hồ sơ đề nghị và thẩm quyền cấp phép xây dựng đối với công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng.

4. Chủ đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động được miễn giấy phép xây dựng theo quy định tại Khoản 2 Điều này phải gửi văn bản thông báo ngày khởi công xây dựng (theo mẫu tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư này) cho Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở Xây dựng và Sở Thông tin và Truyền thông trên địa bàn xây dựng công trình trong thời hạn 07 ngày làm việc trước khi khởi công.

Chương II

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Bộ Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông và các Bộ, ngành có liên quan hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các nội dung của Thông tư này.

Điều 7. Bộ Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Bộ Xây dựng và các Bộ, ngành có liên quan hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các nội dung của Thông tư này.

Điều 8. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

1. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trực thuộc tổ chức thực hiện các quy định tại Thông tư này.

2. Chỉ đạo Sở Xây dựng, Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan hướng dẫn, thực hiện và kiểm tra việc cấp phép xây dựng.

Điều 9. Chủ đầu tư và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động

1. Tuân thủ các quy định của Thông tư này và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về những vi phạm do không thực hiện đúng các quy định của Thông tư này và các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Cung cấp đầy đủ, kịp thời các tài liệu, thông tin có liên quan đến việc xây dựng, khai thác công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động khi cơ quan nhà nước có văn bản yêu cầu; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, hợp lý, hợp lệ của các số liệu, tài liệu báo cáo.

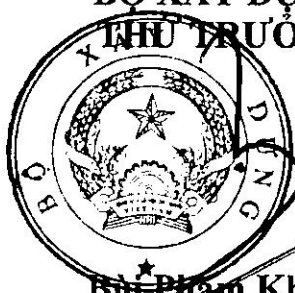
Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày ~~15~~ tháng **8** năm 2016.

2. Thông tư liên tịch số 12/2007/TTLT-BXD-BTTTT ngày 11 tháng 12 năm 2007 giữa Bộ Xây dựng và Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn về cấp giấy phép xây dựng đối với các công trình trạm thu, phát sóng thông tin di

động ở các đô thị hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư liên tịch này có hiệu lực thi hành.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan cần phản ánh kịp thời về Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc Bộ Xây dựng để được xem xét, giải quyết./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ XÂY DỰNG
THỦ TRƯỞNG**

Bùi Phạm Khánh

**KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
THỦ TRƯỞNG**

Phan Tâm

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Văn phòng Trung ương và các ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Sở TTTT, Sở XD các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công báo;
- Cổng TTĐT: Chính phủ, BTTTT, BXD;
- Bộ TTTT, Bộ XD: Bộ trưởng và các Thứ trưởng, các đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: BTTTT (VT, CVT), BXD (VT, Cục QLHĐXD).

Phụ lục:

Mẫu văn bản thông báo thời điểm khởi công xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động (đối với công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động được miễn giấy phép xây dựng)

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 15/2016/TTLT-BTTTT-BXD
ngày 22/tháng 6 năm 2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Xây dựng)*

TÊN CHỦ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

V/v thông báo thời điểm khởi công xây dựng

....., ngày tháng năm

Kính gửi:

- Sở Xây dựng
- Sở Thông tin và Truyền thông
- UBND xã/phường/thị trấn

1. Chủ đầu tư:

- Tên chủ đầu tư:
- Địa chỉ liên hệ:
- Số điện thoại: Fax:

2. Tên công trình:

3. Thông tin xây dựng có liên quan:

3.1. Tuyến cột treo cáp viễn thông; hạ tầng kỹ thuật ngầm:

- a) Vị trí, hướng, tuyến;
- b) Chức năng;
- c) Chiều dài tuyến;
- d) Bản vẽ phối cảnh;
- e) Thời điểm bắt đầu xây dựng;
- g) Dự kiến thời điểm hoàn thành.

3.2. Cột ăng ten:

- a) Địa điểm lắp đặt: địa chỉ, tọa độ;
- b) Loại cột, chiều cao cột, chiều cao công trình xây dựng (nếu cột ăng ten lắp đặt trên công trình xây dựng);
- c) Diện tích đất sử dụng;
- d) Bản vẽ phối cảnh công trình;
- e) Thời điểm bắt đầu xây dựng;

g) Dự kiến thời điểm hoàn thành.

3.3. Điểm cung cấp dịch vụ viễn thông công cộng không có người phục vụ:

a) Địa điểm xây dựng;

b) Loại điểm cung cấp dịch vụ;

c) Bản vẽ phối cảnh;

d) Thời điểm bắt đầu xây dựng;

đ) Dự kiến thời điểm hoàn thành.

4. Cam kết:

Chúng tôi xin cam kết thực hiện xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động theo đúng quy hoạch xây dựng hạ tầng viễn thông thụ động đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (hoặc đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận về hướng tuyến công trình) và các quy định của pháp luật có liên quan./.

....., ngày..... tháng.....năm.....

CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký tên, đóng dấu)